

I. KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I
MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ, LỚP 6 (PHÂN MÔN LỊCH SỬ)

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổn g % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNK Q	T L	TNK Q	TL	TNK Q	TL	TNK Q	TL	
1	TẠI SAO CẦN HỌC LỊCH SỬ?	- Lịch sử là gì? - Dựa vào đâu để biết và dựng lại lịch sử? - Thời gian trong lịch sử	2 TN								0,5%
2	THỜI KỲ NGUYÊN THỦY	-Nguồn gốc loài người -Xã hội nguyên thủy	4TN			1.TL		1.TL			3,5 %
Tổng			TN	0	0	1.TL	0	1.TL	0		6TN 2TL
Tỉ lệ %			15%		15%		10%				40%
Tỉ lệ chung			30%				10%				

II. BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I
MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ LỚP 6 (PHÂN MÔN LỊCH SỬ)

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	TẠI SAO CẦN HỌC LỊCH SỬ?	1. Lịch sử là gì?	Nhận biết - Nêu được khái niệm lịch sử - Nêu được khái niệm môn Lịch sử	2 TN			
2	XÃ HỘI CỔ ĐẠI	-Nguồn gốc loài người	Nhận biết – Kể được tên được những địa điểm tìm thấy dấu tích của người tối cổ trên đất nước Việt Nam. Vận dụng – Xác định được những dấu tích của người tối cổ ở Đông Nam Á	2TN			
		-Xã hội nguyên thủy	Nhận biết – Trình bày được những nét chính về đời sống của người thời nguyên thủy (vật chất, tinh thần, tổ chức xã hội,...) trên Trái đất – Nêu được đôi nét về đời sống của người nguyên thủy trên đất nước Việt Nam Thông hiểu – Giải thích được vai trò của lao động đối	2TN			

			với quá trình phát triển của người nguyên thủy cũng như của con người và xã hội loài người				
	Tổng			6TN	1 TL	1 TL	
	Tỉ lệ %			15%	15%	10%	
	Tỉ lệ chung			30%		10%	

III. ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ LỚP 6 (PHÂN MÔN LỊCH SỬ)

A. TRẮC NGHIỆM (1,5 điểm)

Câu 1. Lịch sử là

- A. những gì đang diễn ra.
- C. những gì chưa diễn ra.

B. những gì đã diễn ra trong quá khứ.

- D. những gì đã và đang diễn ra.

Câu 2. Tìm hiểu và dựng lại những hoạt động của con người và xã hội loài người trong quá khứ là ngành khoa học nào?

A. Sử học.

B. Khảo cổ học.

C. Việt Nam học.

D. Cơ sở văn hóa.

Câu 3 : Những dấu tích của Người tối cổ được tìm thấy ở khu vực nào của Việt Nam?

A. Lạng Sơn, Thanh Hóa.

B. Đồng bằng sông Hồng.

C. Hòa Bình, Lai Châu.

D. Quảng Nam, Quảng Ngãi.

Câu 4. Đặc điểm cơ bản của chế độ thị tộc là gì?

A. Nhóm người có chung dòng máu sống riêng biệt, không hợp tác kiếm sống.

B. Nhóm gồm vài chục gia đình, có quan hệ huyết thống.

C. Nhóm gồm vài chục gia đình, không có quan hệ huyết thống.

D. Nhiều bầy người nguyên thủy cư trú trên cùng một địa bàn.

Câu 5: Thành tựu về vật chất quan trọng đầu tiên của người nguyên thủy là

A. tạo ra lửa.

B. biết trồng trọt.

C. biết chăn nuôi.

D. làm đồ gốm.

Câu 6. Trên đất nước Việt Nam, dấu vết nền nông nghiệp sơ khai được phát hiện ở nền văn hóa

A. Hòa Bình.

B. Bắc Sơn.

C. Quỳnh Văn.

D. Núi Đọ.

B. TỰ LUẬN (2,5 điểm)

Câu 1 (1,5 điểm): Vì sao xã hội nguyên thủy tan rã?

Câu 2 (1,0 điểm) Em hãy kể tên những địa điểm tìm thấy dấu tích của người tối cổ ở Đông Nam Á ?

IV. ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ LỚP 6

(PHÂN MÔN LỊCH SỬ)

A. TRẮC NGHIỆM (2 điểm)

(Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm).

CÂU	1	2	3	4	5	6
Đ.A	B	A	A	B	A	A

B. TỰ LUẬN (2,5điểm)

Câu	Ý	Nội dung	Điểm
1		<i>Vì sao xã hội nguyên thủy tan rã ?</i>	1,5
	1.1	+ Vào khoảng TNK IV TCN, con người phát hiện ra kim loại (đồng và quặng sắt)trong quá trình khai thác đá và làm đồ gốm	0,25
	1.2	+Họ dùng kim loại làm công cụ lao động	0,5
	1.3	+Năng suất lao động tăng, xuất hiện của cải dư thừa, sản phẩm dư này thuộc về một số người	0,25
	1.4	+Xã hội phân hóa thành kẻ giàu, người nghèo.	0,5
2		<i>Em hãy kể tên những địa điểm tìm thấy dấu tích của người tối cổ ở Đông Nam Á ?</i>	1,0
	2.1	+Tri-nin, Li-ang-bua (In-đô-nê-xi-a) + Nia (Ma-lai-xia)	0,25
	2.2	+Núi Đọ , Quan Yên, Thẩm Khuyên Thẩm Hai, Xuân Lộc (Việt Nam)	0,25
	2.3	+ Ta-bon (Phi-lip-pin)	0,25
	2.4	+Pôn Đa-ung(Mi-an-ma)	0,25

V. ĐIỀU CHỈNH NẾU CÓ

.